

Số: /KH-UBND

Sông Ray, ngày tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tiêm phòng các bệnh cho gia súc, gia cầm
trên địa bàn xã Sông Ray đợt 2 năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 28/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản trên địa bàn tỉnh năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 127/KH-SoNNMT ngày 01/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về ban hành kế hoạch tiêm phòng các bệnh cho gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đợt 2 năm 2025

UBND xã Sông Ray về ban hành kế hoạch tiêm phòng các bệnh cho gia súc, gia cầm trên địa bàn xã đợt 2 năm 2025, với một số nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo miễn dịch chủ động cho đàn gia súc, gia cầm và duy trì mức kháng thể bảo hộ thường xuyên trong quần thể vật nuôi để phòng bệnh.
- Hạn chế sự lây lan của mầm bệnh và ngăn ngừa việc phát sinh dịch bệnh, không để bệnh Cúm gia cầm (CGC) có nguy cơ lây sang người, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.

2. Yêu cầu

- Tổ chức tiêm phòng đúng quy trình, đúng tiến độ thời gian.
- Tỷ lệ tiêm phòng đạt tối thiểu 80% tổng đàn thuộc diện tiêm.
- Tỷ lệ bảo hộ sau tiêm phòng đối với bệnh CGC đạt từ 70% trở lên.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng, vắc xin tiêm phòng

- Gà: tiêm phòng vắc xin phòng bệnh CGC
- Vịt: tiêm phòng vắc xin phòng bệnh CGC
- Trâu, bò: tiêm phòng vắc xin phòng bệnh Lở mồm long móng (LMLM), Viêm da nổi cục.
- Dê, cừu: tiêm phòng bệnh LMLM; khuyến khích tiêm phòng bệnh Đậu dê.
- Chó, mèo: tiêm vắc xin phòng bệnh Đại.

2. Quy trình tiêm phòng (Phụ lục I đính kèm)

3. Kinh phí tiêm phòng

3.1. Bệnh Cúm gia cầm

Ngân sách hỗ trợ 100% chi phí vật tư, vắc xin, công tiêm phòng bệnh cho đàn gia cầm chăn nuôi nông hộ trên địa bàn xã (thuộc vùng nguy cơ cao).

3.2. Bệnh Viêm da nổi cục trâu bò và Lở mồm long móng (LMLM)

Ngân sách hỗ trợ 100% chi phí vật tư, vắc xin, công tiêm phòng bệnh Viêm da nổi cục cho đàn trâu, bò chăn nuôi nông hộ.

3.3. Bệnh Đại chó mèo

Ngân sách hỗ trợ 100% chi phí vật tư, vắc xin, công tiêm phòng bệnh cho đàn chó, mèo của các hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã.

3.4. Các đối tượng chăn nuôi nông hộ không thuộc diện tiêm phòng hỗ trợ đối với các bệnh nêu trên.

Thực hiện tiêm phòng theo hướng xã hội hóa, chủ hộ chăn nuôi trả chi phí tiêm phòng bao gồm vật tư, vắc xin và công tiêm phòng.

3.5. Các tổ chức, cá nhân chăn nuôi quy mô trang trại

Tự lo kinh phí tiêm phòng bao gồm tiền mua vật tư, vắc xin và công tiêm phòng, chịu trách nhiệm về kết quả tiêm phòng; chịu sự giám sát dịch bệnh theo quy định.

4. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí từ ngân sách chi cho công tác phòng, chống dịch năm 2025 phân cấp tại mục III, Phụ lục III - Kế hoạch số 76/KH-UBND, trong đó:

4.1. Kinh phí tỉnh

- Mua vắc xin;
- Dụng cụ, vật tư tiêm phòng gồm:
 - + Bơm tiêm, bộ vật tư thay thế, kim tiêm phục vụ tiêm phòng bệnh Cúm gia cầm, LMLM, VDNC, Đại
 - + Trang phục 7 khoản phục vụ tiêm phòng các bệnh; Cúm gia cầm, LMLM, VDNC.
 - + Thùng bảo ôn: 02 thùng/xã.

4.2. Kinh phí xã.

- Dụng cụ, vật tư tiêm phòng gồm: nước đá bảo quản vắc xin, cồn sát trùng, bông gòn, xà phòng, đèn pin, áo mưa, ủng,...cây chuyên dụng (vợt bắt chó).
- Nhiên liệu hỗ trợ người tham gia tiêm phòng.
- Hỗ trợ người tham gia tiêm phòng.

5. Thời gian triển khai tiêm phòng

- Từ ngày 02/12/2025 đến ngày 05/12/2025: xây dựng kế hoạch và đăng ký vắc xin tiêm phòng; tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng các bệnh gia súc gia cầm và biện pháp phòng chống; kế hoạch và thời gian tiêm phòng.

- Từ ngày 06/12/2025 đến ngày 26/12/2025: triển khai tiêm phòng các bệnh cho gia súc, gia cầm. (***Thời gian cụ thể từng ấp, các đội tiêm phòng sẽ thông báo cho BND các ấp trước 01 ngày***)

- Từ ngày 29/12/2025 đến ngày 30/12/2025, tổng hợp gửi báo cáo kết quả tiêm phòng về Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản để tổng hợp).

- Ngoài đợt tiêm phòng chính, tổ chức triển khai tiêm phòng bổ sung thường xuyên hàng tháng để tạo miễn dịch khép kín trên đàn gia súc gia cầm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã:

- Dự trù kinh phí để triển khai thực hiện tiêm phòng gia súc, gia cầm trên địa bàn năm 2025; sử dụng nguồn kinh phí của địa phương để phục vụ công tác tiêm phòng theo phân cấp. Tham mưu UBND xã triển khai kế hoạch tiêm phòng gia súc, gia cầm đợt 2 năm 2025.

- Thành lập các Đội tiêm phòng, (Tùy vào tổng đàn diện tiêm gia súc, gia cầm để thành lập số lượng Đội tiêm phòng cho phù hợp, thành phần gồm 01 - 02 thú y trực tiếp tiêm phòng và đại diện các ấp tham gia dẫn đường). Các đội tiêm phòng thực hiện bảo quản, sử dụng vắc xin, ghi chép, báo cáo theo kết quả thực hiện.

- Chỉ đạo chuyên viên theo dõi, giám sát, hướng dẫn BND các ấp thực hiện công tác tiêm phòng.

- Thực hiện hồ sơ thanh quyết toán theo đúng quy định.

- Tổng hợp, báo cáo UBND xã, Sở NN&MT kết quả thực hiện và các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện để chỉ đạo giải quyết kịp thời.

Kết thúc đợt tiêm phòng, báo cáo kết quả thực hiện và các hồ sơ tiêm phòng liên quan gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường huyện ***trước ngày 27/12/2025***.

2. Nhân viên Thú y xã:

- Tổ chức công tác tiêm phòng; liên hệ với Trạm CN và thủy sản khu vực 5 nhận vắc xin, kịp thời cung cấp trang thiết bị, bảo hộ lao động cho người tham gia tiêm phòng.

- Thực hiện quản lý cấp phát giấy chứng nhận tiêm phòng vắc xin theo quy định.

- Phối hợp với Trạm CN&TS, tổ chức lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng theo quy định.

Tổng hợp và báo cáo kết quả tiêm phòng hàng ngày về Trạm Chăn Nuôi-Thủy sản khu vực 5; UBND xã (thông qua Phòng Kinh tế xã).

Tổ chức tiêm phòng theo hình thức cuốn chiếu, lập danh sách các hộ chăn nuôi có tiêm phòng và không tiêm phòng. Báo cáo tiến độ tiêm phòng về Phòng Kinh tế xã **vào lúc 08 giờ hàng ngày**.

3. Phòng Văn hóa xã hội xã:

Thông báo, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng những nội dung tiêm phòng vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm trước khi triển khai, để người dân biết, nhận thức và phối hợp tốt với lực lượng tiêm phòng.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã:

Chỉ đạo các cấp cơ sở trực thuộc tích cực phối hợp với BND các ấp, vận động nhân dân tích cực hưởng ứng tiêm phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm, hạn chế xảy ra dịch bệnh. Giám sát việc tiêm phòng đảm bảo đúng đối tượng, đúng quy định.

5. BND các ấp:

Thông kê tổng đàn gia súc, gia cầm, tổng đàn diện tiêm tại các cơ sở chăn nuôi nông hộ, và các cơ sở khác để làm cơ sở xây dựng kế hoạch tiêm phòng.

Phối hợp với Nhân viên Thú y xã triển khai kế hoạch tiêm phòng gia súc, gia cầm đợt 2 năm 2025 trên địa bàn các ấp. Cử nhân sự tham gia chỉ đạo, giám sát quá trình tiêm phòng, đảm bảo tiêm phòng đúng quy trình, tỷ lệ tiêm đạt so với kế hoạch đề ra.

Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông để người dân hiểu và hợp tác trong việc phòng, chống dịch bệnh trên vật nuôi. Hướng dẫn người chăn nuôi tổ chức vệ sinh, tiêu độc toàn bộ khu vực chuồng trại trước khi tiêm phòng, chủ động tiêm phòng vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm.

Trên đây là Kế hoạch tiêm phòng các bệnh cho gia súc, gia cầm đợt 2 năm 2025 trên địa bàn xã Sông Ray. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan và Trưởng các ấp, căn cứ triển khai thực hiện, đảm bảo tiến độ tiêm phòng vắc xin đề ra. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND xã chỉ đạo và giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như mục III;
- Sở NN&MT tỉnh;
- Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản;
- TT Đảng ủy – HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Chánh, PCVP HĐND-UBND xã;
- Lưu VT, NL. (Can)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Trung Đông

Phụ lục I
HƯỚNG DẪN
Quy trình tiêm phòng

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 12 năm 2025 của
UBND xã Sông Ray)

1. Bệnh Cúm gia cầm

1.1. Loại vắc xin sử dụng: Vắc xin cúm gia cầm NAVET-FLUVAC 2.

Vắc xin Cúm gia cầm (CGC) vô hoạt nhũ dầu NAVET-FLUVAC 2 chứa 2 chủng vi-rút vắc xin H5N1 là NIBRG – 14 và A/Hubei/1/2010 (H5N1)-PR8-IDCDC-RG30. Vắc xin được sản xuất bằng cách nuôi cấy các chủng vi rút trên vào phôi trứng gà 9-10 ngày tuổi và được làm vô hoạt bằng formalin. Vắc xin ở dạng nhũ dịch, đồng nhất, màu trắng ngà. Vắc xin tạo miễn dịch nhanh sau 02 tuần tiêm vắc xin và độ dài miễn dịch được 6 tháng.

1.1.1. Đối tượng tiêm phòng: Gà, vịt, ngan (vịt xiêm)

1.1.2. Quy trình tiêm phòng

- Đường tiêm: tiêm dưới da cổ (1/3 phần dưới, sau cổ); lắc kỹ chai vắc xin trước khi tiêm cho gia cầm.

- Gà, vịt, ngan (vịt xiêm) từ 14 - 21 ngày tuổi, liều 0,3 – 0.5ml/con; trường hợp tiêm ở 14 ngày: gà, vịt, ngan, được tiêm nhắc lại sau mũi tiêm đầu 10-14 ngày, liều 0,5ml/con.

- Gà, vịt, ngan trên 21 ngày tuổi, gà giống, gà đẻ, vịt giống, vịt đẻ: liều 0,5ml/con.

1.1.3 Bảo quản

Bảo quản và vận chuyển vắc xin ở nhiệt độ 2-8⁰C, không để vắc-xin vào ngăn đông, tránh ánh sáng trực tiếp.

1.1.4. Lưu ý

- Không dùng vắc xin cho gia cầm có biểu hiện bệnh.
- Trước khi dùng, để vắc xin đạt đến nhiệt độ phòng một cách tự nhiên.
- Lắc kỹ lọ vắc xin trước khi sử dụng.
- Không dùng lọ vắc xin có hiện tượng bị vỡ, nứt, mất nhãn, nhãn không có số lô – ngày sản xuất – hạn sử dụng hoặc đã hết hạn sử dụng, có hiện tượng tách pha nước.

- Tiêm đúng vị trí hướng dẫn; tránh tiêm vào mạch máu và tránh đâm kim tiêm vào xương cổ của gia cầm.

- Sau khi mở, lọ vắc xin chỉ sử dụng trong 24 giờ.

- Thường xuyên thay kim trong khi tiêm vắc xin.

- Thời gian ngưng sử dụng: ngưng sử dụng vắc xin cho gia cầm 14 ngày trước khi giết mổ.

1.2. Loại vắc xin sử dụng: Avian Influenza virus H5 Subtype vaccine, Inactivated (Strain D7+Strain rD8): Tiêm theo hướng dẫn nhà sản xuất vắc xin:

1.2.1. Đối tượng tiêm phòng: gà, vịt, ngan (vịt xiêm)

1.2.2. Quy trình tiêm phòng

- Đường tiêm: tiêm dưới da cổ (1/3 phần dưới, sau cổ); lắc kỹ chai vắc xin trước khi tiêm cho gia cầm.

- Liều tiêm:

+ Gà từ 2-5 tuần: 0,3ml/con.

+ Gà trên 5 tuần; vịt, ngan (vịt xiêm) dưới 4 tuần tuổi: 0.5ml/con.

+ Vịt, ngan từ 4 tuần tuổi trở lên: 1ml/con.

1.2.3. Bảo quản: Bảo quản và vận chuyển vắc xin ở nhiệt độ 2-8°C, không để vắc-xin vào ngăn đông, tránh ánh sáng trực tiếp.

1.2.4. Lưu ý

- Vắc-xin nên được trộn đều và phục hồi về nhiệt độ bình thường bằng cách lắc trước khi sử dụng.

- Không nên sử dụng sản phẩm, nếu có bất kỳ sự phân tầng rõ ràng nào của nước và dầu. Sẽ có một lượng nhỏ dầu trắng trên bề mặt sau khi vắc-xin không sử dụng trong một thời gian dài, nhưng nó không ảnh hưởng đến kết quả sử dụng khi trộn đều.

- Không có phản ứng bất thường đáng chú ý sau khi tiêm. Có thể là một số hiện tượng giảm thức ăn trong 1-2 ngày sau khi tiêm, nhưng nó sẽ hồi phục sau 2 ngày.

- Các vật dụng như chai, vắc-xin còn lại, đồ dùng nên được xử lý bằng cách xử lý vô trùng.

- Không sử dụng trong vòng 28 ngày trước khi giết mổ.

2. Bệnh Lở mồm long móng (LMLM)

2.1. Đối tượng tiêm phòng: Trâu, bò, dê, cừu, heo.

2.2. Loại vắc xin sử dụng: Vắc xin Lở mồm long móng AFTOGEN; thành phần Vacxin nhũ dầu chứa virus Lở mồm long móng dòng O1 Campos.

2.3. Quy trình tiêm phòng

2.3.1. Chủng ngừa lần đầu cho thú sinh ra từ mẹ không được tiêm phòng:

Trâu, bò: tiêm toàn đàn từ 14 ngày tuổi, nhắc lại sau mỗi 06 tháng.

2.3.2. Chủng ngừa cho thú sinh ra từ mẹ đã được tiêm phòng:

Trâu, bò: Lần đầu tiêm lúc 4-6 tháng tuổi, tiêm nhắc lại sau mỗi 06 tháng ở tất cả các loài.

2.3.3. Liều lượng, cách dùng, vị trí tiêm như sau:

Trâu bò: tiêm 2 ml; tiêm bắp, dưới da; tiêm vùng cổ, đằng sau bên dưới tai. Một nửa phần đi lên cổ phía trước vai.

2.4. Bảo quản: Nhiệt độ bảo quản 2-8°C trong bóng râm, không được làm đông lạnh vắc xin.

2.5. Chú ý

- Lắc đều trước khi sử dụng.

- Chỉ chủng ngừa cho gia súc khỏe mạnh. Thao tác cẩn thận đối với gia súc mang thai.

- Sau khi tiêm ngừa có thể gây sưng nhẹ tại chỗ tiêm trong thời gian ngắn mà không cần phải điều trị.

3. Bệnh Viêm da nổi cục

3.1. Loại vắc xin Lumpyvac

3.1.1. Nguồn gốc, đặc điểm, thành phần vắc xin:

- Nguồn gốc: Vắc xin Lumpyvac của Thổ Nhĩ Kỳ.
- Đặc điểm của vắc xin: Vắc xin nhược độc đông khô pha với nước muối sinh lý hoặc dung dịch pha vô trùng chuyên biệt dung pha vắc xin đã được làm lạnh để phòng bệnh VDNC trên trâu, bò.
- Thành phần và hàm lượng:
 - + Thành phần hoạt động: Mỗi liều 2ml chứa ít nhất $10^{3.5}$ TCID₅₀ vi rút chủng Neethling đã làm giảm độc lực, đông khô với chất ổn định để tạo miễn dịch cho trâu, bò chống lại bệnh VDNC.
 - + Thành phần phụ: Lactoalbumine hydrolysate: 0.25mg; Sucrose: 0.5mg.
 - + Vắc xin sau khi tiêm 28-35 ngày mới có đáp ứng miễn dịch phòng, chống bệnh có hiệu quả.

3.1.2. Quy trình tiêm phòng

- Kỹ thuật pha vắc xin:

- + Lọ vắc xin 25 liều pha + nước pha 50 ml.

Lấy 2-3ml nước pha chuyển vào lọ vắc xin và lắc đều cho đến khi tan hết, lấy hết vắc xin đã pha chuyển vào lọ nước pha. Tiếp tục lấy 2-3ml nước pha chuyển vào lọ vắc xin để tráng vắc xin, lấy hết vắc xin vừa được tráng chuyển vào lọ nước pha.

Trộn dung dịch vắc xin đã pha thật kỹ bằng cách đảo ngược chai thuốc khoảng 15-20 lần trước khi sử dụng. Tránh tạo bọt khí, có thể gây phản ứng cục bộ.

- + Vắc xin sau khi pha, dùng trong 02 giờ.

- Vị trí tiêm và liều tiêm: Tiêm dưới da cổ ngay trước vai trâu, bò với liều 02 ml/con.

- Kỹ thuật tiêm vắc xin:

- + Lắc kĩ chai vắc xin đã pha, lấy 02 ml dung dịch vắc xin vào bơm tiêm.

- + Đứng phía sau mắt con vật hoặc khuất tầm nhìn con vật.

+ Sát trùng phần da cổ nơi định tiêm bằng cồn I-ốt hoặc dung dịch sát trùng.

+ Beo da phần cổ con vật lên, cầm kim tiêm vào chéo 1 góc 45°-60° nếu con vật nhỏ hơn 6 tháng và chéo 1 góc 60°-90° nếu con vật lớn hơn 6 tháng (nên sử dụng kim có độ dài 1cm để tiêm).

+ Beo lại da chỗ đã cầm kim tiêm và bơm nhẹ nhàng vắc xin vào. Tránh để con vật giãy giụa mạnh để chệch kim tiêm và vắc xin bị trào ra ngoài. Day nhẹ chỗ tiêm sau khi rút kim tiêm ra cho dung dịch vắc xin tản đều và không trào ngược ra ngoài.

- Bảo quản: vắc xin bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C-8°C, không bảo quản đông lạnh; tránh ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp. Trong quá trình vận chuyển phải luôn giữ trong thùng xốp có đá lạnh hoặc đá khô, tránh tiếp xúc trực tiếp lọ vắc xin với nước đá (có thể để cách 1 lớp giấy báo, bìa cactông...).

3.1.3. Lưu ý

- Vắc xin tiêm phòng cho trâu, bò, bê, nghé khỏe mạnh từ 02 tháng tuổi trở lên. Không tiêm cho trâu, bò, bê, nghé đã có triệu chứng của bệnh VDNC hoặc mắc các bệnh khác.

- Ở một số trường hợp có thể xảy ra phản ứng sốc phản vệ, có thể dùng thuốc kháng histamin hoặc dùng Adrenalin, Cafein để can thiệp.
- Thường xuyên lắc nhẹ lọ vắc xin đã pha để vắc xin được trộn đều.
- Sử dụng bơm, kim tiêm vô trùng. Không sát trùng bơm, kim tiêm bằng hóa chất hoặc cồn.
- Sau mỗi lần tiêm cho trâu, bò phải thay kim; kim đã thay không để lẫn với kim đã được vô trùng.
- Không dùng kim lấy vắc xin để sử dụng tiêm vắc xin cho trâu bò.

3.2. Loại vắc xin Avac LSD Live (theo hướng dẫn nhà sản xuất vắc xin)

Loại vắc xin: Nhược độc, đông khô.

3.2.1. Thành phần: Mỗi liều vắc xin chứa tối thiểu $10^{3.5}$ TCID₅₀ vi rút viêm da nổi cục (LSD) nhược độc chủng Neethling và chất ổn định đông khô.

3.2.2. Chỉ định: Vắc xin Avac LSD Live được chỉ định tiêm cho trâu, bò để tạo miễn dịch phòng bệnh Viêm da nổi cục. Sau tiêm 3 tuần, trâu bò có khả năng miễn dịch với vi rút Viêm da nổi cục, thời gian bảo hộ kéo dài tối thiểu 12 tháng.

3.2.3. Đường dùng và cách dùng

- Pha vắc xin đông khô với dung dịch Avac Diluent được cung cấp kèm theo. Không pha vắc xin với dung dịch khác.
- Tiêm dưới da.

3.2.4. Liều lượng và liệu trình

- Liều lượng: Trâu, bò, bê, nghé: tiêm 2 ml/con.
- Tiêm phòng lần đầu:
 - + Bê, nghé từ con mẹ đã được tiêm phòng: tiêm vào lúc 4-6 tháng tuổi
 - + Bê, nghé từ con mẹ chưa được tiêm phòng: tiêm ở mọi lứa tuổi.
- Tiêm phòng nhắc lại: hàng năm

3.2.5. Bảo quản: ở nhiệt độ từ 2°C-8°C, tránh ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp.

3.2.6. Lưu ý

- Chỉ tiêm phòng cho gia súc khỏe.
- Vắc xin an toàn cho cả trâu, bò mang thai.
- Không tiêm cho gia súc đang sử dụng các thuốc ức chế miễn dịch.
- Vắc xin đã pha phải sử dụng trong vòng 2 giờ.
- Dùng dụng cụ sạch và vô trùng để pha và tiêm vắc xin.
- Không dùng lọ vắc xin đã bị rạn nứt, biến màu và hết hạn sử dụng.

3.2.7. Quy cách: Lọ 5 liều; 10 liều và 25 liều (kèm theo lọ dung dịch pha với thể tích tương ứng 2 ml cho 1 liều vắc xin).

4. Bệnh Đại

4.1. Đối tượng tiêm phòng: Chó, mèo

4.2. Loại vắc xin sử dụng: Vắc xin RABISIN; vắc-xin đã vô hoạt.

4.3. Quy trình tiêm phòng

- Mũi tiêm chủng đầu tiên thực hiện từ 12 tuần tuổi.
- Trong trường hợp chó hoặc mèo được tiêm phòng trước 12 tuần tuổi, lịch tiêm phòng đầu tiên phải được tiêm chủng bổ sung 1 mũi tiêm vào lúc 12 tuần tuổi hoặc lớn hơn.

4.4. Cách dùng và liều dùng

- Tiêm bắp hoặc tiêm dưới da.
- Liều dung: 1ml/con.

4.5. Lưu ý:

- Chỉ tiêm phòng cho chó, mèo hoàn toàn khỏe mạnh.
- Bảo quản vắc xin ở nhiệt độ từ 2°C-8°C, không để vắc xin vào ngăn đông đá, tránh ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp.